ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14 /2021/QĐ-UBND	*Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 140/TTr-SKHCN ngày 05/02/2021; và căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 187/STP-XDKTVB ngày 19/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An, như sau:

1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An (sau đây gọi chung là các hội thi, cuộc thi).

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An.

Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương để tổ chức các hội thi, cuộc thi tại địa phương.

Nguồn kinh phí khác, gồm: Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

4. Nội dung và mức chi

4.1. Chi các giải thưởng

4.1.1. Đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Nội dung	Số tiền
Giải nhất	30 triệu đồng/giải
Giải nhì	24 triệu đồng/giải
Giải ba	18 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	6 triệu đồng/giải

4.1.2. Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Nội dung	Số tiền
Giải đặc biệt	16 triệu đồng/giải
Giải nhất	12 triệu đồng/giải
Giải nhì	8 triệu đồng/giải
Giải ba	6 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	4 triệu đồng/giải

4.2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

4.2.1. Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

4.2.2. Họp Hội đồng giám khảo:

a) Đối với Hội đồng giám khảo cấp tỉnh:

- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;

- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với Hội đồng giám khảo cấp huyện:

- Chủ tịch Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi;

- Ủy viên, thư ký: 200.000 đồng/người/buổi.

4.3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt

4.3.1. Đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký cấp tỉnh:

- Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

- Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

4.3.2. Đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký cấp huyện:

- Ban Tổ chức: 200.000 đồng/người/tháng;

- Ban Thư ký: 160.000 đồng/người/tháng.

4.4. Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm 4.1, mục này thực hiện theo quy định tại thể lệ (hoặc điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt

4.5. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các hội thi, cuộc thi phê duyệt.

4.6. Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại quyết định này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.

4.7. Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4.8. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định của Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/4/2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh *(b/c)*;
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng: KTTC, THKSTTHC;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, SKHCN, Nguyen.

QD_QPPL_HOI THI SANG TAO KT (140)